TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠNH PHÚ** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **202**/2024/QĐST-HNGĐ *Thạnh Phú, ngày 16 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 285/2024/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị Trà M, sinh năm 1999. Địa chỉ: 152/1 ấp Đ, xã Q, huyện T, tỉnh B.

Bị đơn: anh Võ Minh T, sinh năm 1993. Địa chỉ: 79/4 Khu phố X, thị trấn T, huyện T, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 và 115 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Trà M và anh Võ Minh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Về hôn nhân:* chị Nguyễn Thị Trà M và anh Võ Minh T thuận tình ly hôn. Chị M và anh T không yêu cầu nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ chồng nên không xem xét.

- *Về con chung*: Chị Nguyễn Thị Trà M được trực tiếp nuôi con chung tên Võ Ngọc Quỳnh C, sinh ngày 09/3/2021. Chị M không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, cha mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trên cơ sở lợi ích của con, cha mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con khi có căn cứ.

- *Về tài sản chung:* chị M và anh T trình bày không có nên không yêu cầu giải quyết.

- *Về nợ chung:* chị M và anh T trình bày không có nên không yêu cầu giải quyết.

- *Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm*:

Chị Nguyễn Thị Trà M phải chịu 75.000 đồng và tự nguyện chịu thay cho anh Võ Minh T 75.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu số 0001476 ngày 18/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú. Chị Nguyễn Thị Trà M được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú hoàn trả số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKSND huyện Thạnh Phú;
- Chi cục THADS huyện Thạnh Phú;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- UBND thị trấn Thạnh Phú;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tơ